

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ DĨ AN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH BÌNH DƯƠNG

Bản án số: 288/2023/HSST
Ngày 07/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Võ Ngọc Công

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Lệ Chi.
2. Bà Vương Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Hoài Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Lê Thanh Tùng, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 260/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 414/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1985 tại tỉnh Thanh Hóa; thường trú: **Tiểu khu T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa**; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1956 (đã chết) và bà **Đào Thị Y**, sinh năm 1962; bị cáo có 05 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1995; có vợ tên là **Đặng Thị N**, sinh năm 1983, có 02 con ruột, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/12/2022 cho đến nay; có mặt.

- Bị hại: Chị **Phan Nguyễn Ngọc T1**, sinh năm 2007 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp: Ông **Phan Nhựt T2**, sinh năm 1982 và bà **Nguyễn Thị Thu V**, sinh năm 1985; cùng thường trú: **Ấp C, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh**; địa chỉ liên hệ: **Số A, đường D, ấp P, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh** (ông **T2** ủy quyền cho bà **V**); có mặt.

- Bị đơn dân sự: Công ty Cổ phần **T7**; có trụ sở tại: **Số D đường E, tổ C, khu phố A, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh**.

Người đại diện hợp pháp: Ông **Nguyễn Khánh L**; chức vụ: Nhân viên Công ty, là đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 01/8/2022); vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Công ty TNHH **M** cho

thuê tài chính Ngân hàng Á; có trụ sở tại: Tầng I của Tòa nhà ACB Tower, số D đường C, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Khánh L; địa chỉ: Tổ C, khu phố P, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; là đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 17/10/2022); vắng mặt.

* Người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng: Anh Trịnh Nhật Anh Q; vắng mặt.

- Người chứng kiến: Anh Huỳnh Văn Q1, anh Nguyễn Lê D; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T có Giấy phép lái xe hạng FC do Sở Giao thông vận tải Thành phố H cấp ngày 16/11/2020, có giá trị đến ngày 16/11/2025. T lái xe cho Công ty Cổ phần T7; có trụ sở tại số D, đường E, tổ C, khu phố A, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh, từ thời gian ngày 01/6/2022 nhưng không có hợp đồng lao động. Ngày 03/6/2022, Nguyễn Văn T bị Phòng C2 Công an tỉnh B lập biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực giao thông đường bộ và tạm giữ giấy phép lái xe số 790114249795 hạng FC của Nguyễn Văn T. Ngày 14/6/2022, Phòng C2 Công an tỉnh B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn T và tước quyền sử dụng giấy phép lái xe 02 tháng đối với hạng FC của giấy phép lái xe số 790114249795 do Sở giao thông vận tải Thành phố H cấp, kể từ ngày 14/6/2022 đến ngày 14/8/2022.

Khoảng 14 giờ ngày 24/7/2022, Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô đầu kéo, biển số 51C-737.32 kéo theo somi romoóc, biển số 51R-247.74 chở hàng từ Cảng C, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh về bãi xe trên đường M - T, thành phố D, tỉnh Bình Dương theo sự phân công của ông Phan Văn S, là quản lý bãi xe của Công ty Cổ phần T7. Đến khoảng 16 giờ 40 phút cùng ngày, T điều khiển xe ô tô đầu kéo, biển số 51C-737.32 kéo theo somi rơ moóc, biển số 51R-247.74 đi đến đường M - T theo hướng từ ngã ba T về đường Q, thuộc khu phố C, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Lúc này, T điều khiển xe ô tô chuyển sang làn đường bên phải (làn đường dành cho xe mô tô, xe ba bánh, xe đạp) và đang đi thẳng để quay đầu xe, do không chú ý quan sát nên đã để phần phía trước bên phải xe ô tô do T điều khiển va chạm phần phía sau bên trái xe mô tô, biển số 59Y2-493.39 đang lưu thông phía trước cùng chiều bên phải do bà Nguyễn Thị Thu V điều khiển, phía sau chở con gái là Phan Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 2007 và con trai là Phan Hữu T3, sinh năm 2010 dẫn đến tai nạn giao thông.

* Hậu quả vụ tai nạn giao thông: Chị V và cháu T3 bị xây sát nhẹ, cháu Phan Nguyễn Ngọc T1 bị thương nặng được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh B cấp cứu và chết cùng ngày tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B. Xe mô tô bị hư hỏng.

- Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 24/7/2022 tại đoạn đường M - T, khu phố C, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương, thể hiện:

- Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, không có vật cản che khuất tầm nhìn, không hạn chế tầm nhìn của người tham gia giao thông, đường được trải nhựa bằng phẳng. Có dải phân cách bằng bê tông phân chia hai chiều đường

xe chạy riêng biệt. Hiện trường vụ tai nạn xảy ra ở phần đường bên phải theo chiều đi từ ngã ba T, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương về đường Q - thành phố D, tỉnh Bình Dương. Chiều đường bên phải theo hướng đi từ ngã ba T về đường Q được chia làm 03 làn xe bằng vạch sơn trắng, làn hỗn hợp rộng 3,80m, làn ô tô rộng 3,80m và làn xe mô tô, xe ba bánh, xe đạp rộng 3,60m, vỉa hè rộng 2,90m.

- Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

(1) Hiện trường sau tai nạn để lại một vết cày đứt quãng dài 0,90m, đầu vết cày hướng ngã ba T và lệch vào dải phân cách bê tông, cách lề phải 0,00m, cuối vết cày hướng Quốc lộ A và lệch sang phải, cách lề phải là 0,30m và cách vết máu (2) là 1,30m, cách trục bánh sau bên phải thứ nhất somi rơ moóc xe (3) là 2,70m.

(2) Vết máu nạn nhân để lại trên mặt đường có kích thước (15x15cm). T4 vết máu cách lề phải là 0,60m và cách trục bánh sau bên phải thứ nhất của somi rơ moóc 51R-247.74 xe (3) là 1,60m, cách đầu vết cày (1) là 1,70m.

(3) Xe ô tô đầu kéo biển số 51C-737.32 kéo theo somi rơ moóc biển số 51R-247.74. Sau tai nạn xe đỗ ở làn đường dành cho xe mô tô, đầu xe hướng về Quốc lộ A, đuôi xe hướng về ngã ba T Trục bánh trước bên phải xe đầu kéo cách lề phải là 1,20m. Trục bánh sau bên phải đầu kéo cách lề phải là 1,00m. Trục bánh sau thứ nhất bên phải của somi rơ moóc cách lề phải là 0,90m.

(4) Lẫy mốc là trụ đèn đường chiếu sáng ở giữa dải phân cách bê tông giữa đường, từ mốc đo đến trục bánh sau bên trái thứ nhất của somi rơ moóc là 10,80m.

(6) Xe mô tô biển số 59Y2-493.39 sau tai nạn xe đã được đưa vào vỉa hè, đầu xe hướng về Quốc lộ A và lệch sang phải, đuôi xe hướng về ngã ba T và lệch về dải phân cách bê tông. Trục bánh trước cách lề phải là 2,40m. Trục bánh sau cách lề phải là 2,00m và cách trục bánh sau thứ nhất bên phải của somi rơ moóc là 3,00m.

- Tại biên bản dựng lại hiện trường ngày 15/9/2022, tại đoạn đường M - T, khu phố C, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương, thể hiện:

- Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, không có vật cản che khuất tầm nhìn, không hạn chế tầm nhìn của người tham gia giao thông, đường được trải nhựa bằng phẳng. Có dải phân cách bằng bê tông phân chia hai chiều đường xe chạy riêng biệt. Hiện trường vụ tai nạn xảy ra ở phần đường bên phải theo chiều đi từ ngã ba T, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương về đường Q - thành phố D, tỉnh Bình Dương. Chiều đường bên phải theo hướng đi từ ngã ba T về đường Q được chia làm 03 làn xe bằng vạch sơn trắng, làn hỗn hợp rộng 3,80m, làn ô tô rộng 3,80m và làn xe mô tô, xe ba bánh, xe đạp rộng 3,60m, vỉa hè rộng 2,90m.

- Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

(1) Xe ô tô đầu kéo biển số 51C-737.32 kéo theo somi rơ moóc biển số 51R-247.74, sau tai nạn dừng trên làn đường dành cho xe mô tô, xe ba bánh, xe đạp, đầu xe hướng về đường Quốc lộ 1K, đuôi xe hướng về ngã ba T, trục bánh trước bên phải xe ô tô đầu kéo biển số 51C-737.32 vào cách lề chuẩn là 1,20m, trục bánh sau bên phải xe ô tô đầu kéo biển số 51C-737.32 vào cách lề chuẩn là 1,00m, trục bánh sau bên phải somi rơ moóc biển số 51R-247.74 cách trục bánh sau xe

mô tô biển số 59Y2-493.39 là 3,00m và cách lề chuẩn là 0,90m, trục bánh sau bên trái somi rơ moóc biển số 51R-247.74 cách trụ đèn đường số T 14/17 là 10,80m.

(2) Xe mô tô biển số 59Y2-493.39, sau tai nạn được dựng trên vỉa hè, đầu xe có chiều từ trái sang phải theo chiều đi từ ngã ba T về đường Q và hướng về đường Q, đuôi xe có chiều từ phải sang trái chiều đi từ ngã ba T về đường Q và hướng về ngã ba T, trục bánh xe trước ra cách lề chuẩn là 2,40m, trục bánh xe sau cách trục bánh sau bên phải somi rơ moóc biển số 51R-247.74 là 3,00m và ra cách lề chuẩn là 2,00m.

* Căn cứ Kết luận giám định pháp y tử thi số: 769/GĐPY ngày 30/7/2022 của Phòng K1 Công an tỉnh B, về nguyên nhân tử vong của Phan Nguyễn Ngọc T1, như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định:
 - + Nhiều vết xây sát da, dập rách da cơ bên ngoài.
 - + Dập rách da cơ vùng bẹn, đùi trái và tầng sinh môn.
 - + Gãy xương cẳng chân trái
 - + Vỡ xương chậu
 - + Dập rải rác hai phổi
 - + Dập rách các cơ và mạch máu vùng đáy chậu
- Nguyên nhân chết: Choáng đa chấn thương.

* Căn cứ Kết luận giám định số: 57/KL-KTHS(SCKT) ngày 12/8/2022 của Phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận về an toàn kỹ thuật của xe ô tô đầu kéo biển số 51C-737.32 kéo theo somi rơ moóc biển số 51R-247.74, như sau:

Tại thời điểm giám định xe ô tô đầu kéo mang biển kiểm soát 51C-737.32 kéo theo somi rơ moóc mang biển kiểm soát 51R-247.74, xác định:

- Hệ thống lái: Có các cụm chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật.
- Hệ thống phanh: Có các cụm chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

* Căn cứ Kết luận giám định số: 325/KL-KTHS(CH) ngày 18/8/2022 của Phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận về dấu vết cơ học, như sau:

1. Dấu vết va chạm giữa xe ô tô đầu kéo biển số 51C-737.32 kéo theo somi rơ moóc biển số 51R-247.74 và xe mô tô hai bánh biển số 59Y2-493.39 là:

Dấu vết trượt xước ở cạnh trước cung sau về chấn bunn bánh bên phải trục thứ nhất xe ô tô đầu kéo biển số 51C-737.32 có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu trượt xước bám chất màu đỏ ở cốp nhựa cụm đèn tín hiệu rẽ trái, đèn phanh và cạnh trái biển số xe mô tô hai bánh biển số 59Y2-493.39 có chiều từ sau về trước.

2. Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa xe ô tô đầu kéo, biển số 51C-737.32 kéo theo somi rơ moóc, biển số 51R-247.74 và xe mô tô hai bánh biển số 59Y2-493.39 là: phần bên phải đầu xe ô tô đầu kéo va chạm với phần phía sau bên trái đuôi xe mô tô biển số 59Y2-493.39 (như mục 1, phần V) làm xe mô tô đổ ngã qua trái va chạm với mặt đường, tạo ra dấu vết trên các phương tiện.

3. Vị trí va chạm giữa xe ô tô đầu kéo biển số 51C-737.32 kéo theo somi rơ moóc biển số 51R-247.74 và xe mô tô hai bánh biển số 59Y2-493.39 chiếu xuống

mặt đường là khu vực phía trước vết cày ký hiệu số 1 trên Sơ đồ hiện trường (theo hướng từ ngã ba T về Quốc lộ A).

* Sau khi tai nạn xảy ra, Phòng C2 Công an tỉnh B đã tiến hành đo nồng độ cồn qua khí thở đối với bị cáo Nguyễn Văn T, kết quả nồng độ cồn là 0.000mg/l. Không tiến hành xét nghiệm chất ma túy có trong máu của bị can T. Không tiến hành kiểm tra nồng độ cồn, chất ma túy đối với bà Nguyễn Thị Thu V.

* Căn cứ Kết luận giám định số: 141/KL-KTHS(TL) ngày 03/4/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B, kết luận: Một (01) “Giấy phép lái xe” (PET) số 791226305989, hạng A1, họ tên “Nguyễn Thị Thu V”, sinh năm 1986, nơi cư trú: Tổ G, ấp C, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, đề ngày 22/4/2022 (ký hiệu A) là giả. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương ra Quyết định tách thành hồ sơ tin báo riêng và tiếp tục điều tra, xác minh xử lý theo quy định.

Đối với ông Phan Văn S, sinh năm 1984; thường trú: Ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai là người trực tiếp điều động Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-737.32, kéo theo sơmi rơ moóc biển số 51R-247.74 đi chở hàng. Tuy nhiên, ông S không biết việc bị cáo T bị Phòng C2 Công an tỉnh B tước quyền sử dụng giấy phép lái xe nên không có căn cứ để xử lý về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

Quá trình điều tra bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về các Kết luận giám định pháp y tử thi số: 769/GDPY ngày 30/7/2022, Kết luận giám định số: 57/KL-KTHS(SCKT) ngày 12/8/2022, Kết luận giám định số: 325/KL-KTHS(CH) ngày 18/8/2022 của Phòng K1 Công an tỉnh B, Kết luận giám định số: 141/KL-KTHS(TL) ngày 03/4/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh B và các biên bản khám nghiệm hiện trường.

Cáo trạng số: 270/CT-VKS ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T với mức hình phạt từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe ô tô đầu kéo biển số 51C-737.32, kéo theo sơmi rơ moóc biển số 51R-247.74 là tài sản thuộc sở hữu của Công ty TNHH MTV cho thuê tài chính ngân hàng Á, có trụ sở tại: Tầng I, Tòa nhà A, số D C, phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh cho Công ty Cổ phần T7 thuê lại từ năm 2020 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương đã trả xe ô tô đầu kéo, biển số 51C-737.32, kéo theo sơmi rơ moóc biển số 51R-247.74 Công ty Cổ phần T7.

- Đối với xe mô tô, biển số 59Y2-493.39 thuộc chủ sở hữu của bà Nguyễn Thị Thu V mua lại của ông Nguyễn Minh T5, sinh năm 1979; thường trú: Số B B, ấp A, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh năm 2015 nhưng không làm thủ

tục sang tên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương đã trả xe mô tô biển số 59Y2-493.39 cho bà Nguyễn Thị Thu V.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn T cùng với Công ty Cổ phần T7 đã hỗ trợ, bồi thường tổng số tiền 180.000.000 đồng cho gia đình bị hại, gia đình bị hại nhận số tiền trên và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự đồng thời lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; bị đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người chứng kiến; người làm chứng; các kết quả giám định; biên bản khám nghiệm hiện trường và chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định: Ngày 14/6/2022, Nguyễn Văn T bị Phòng C2 Công an tỉnh B ra Quyết định tước quyền sử dụng giấy phép lái xe 02 tháng đối với hạng FC của giấy phép lái xe số 790114249795 do Sở giao thông vận tải Thành phố H cấp, kể từ ngày 14/6/2022 đến ngày 14/8/2022. Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 24/7/2022, Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô đầu kéo, biển số 51C-737.32 kéo theo somi rơ moóc, biển số 51R-247.74 lưu thông trên đường M - T theo hướng đi từ ngã ba T về đường Q, khi đi đến khu vực khu phố C, phường B, thành phố D, tỉnh Bình Dương, T cho xe ô tô chuyển hướng sang làn đường bên phải dành cho xe mô tô, xe ba bánh, xe đạp, do không chú ý quan sát, nên đã đi phía trước bên phải xe somi rơ moóc, biển số 51R-247.74 đụng vào phía sau đuôi bên trái xe mô tô biển số 59Y2-493.39 do bà Nguyễn Thị Thu V điều khiển, phía sau chở con gái Phan Nguyễn Ngọc T1 và con trai Phan Hữu T3, dẫn đến tai nạn giao thông, làm bà V và cháu T3 bị xây sát nhẹ, còn cháu Phan Nguyễn Ngọc T1 bị thương nặng và chết cùng ngày tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B.

[3] Như vậy, hành vi của bị cáo điều khiển xe ô tô kéo theo somi rơ moóc, không có giấy phép lái xe, không chú ý quan sát dẫn đến tai nạn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng đã vi phạm vi phạm khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 11, khoản 1 điều 13 Luật giao thông đường bộ, là lỗi chính gây tai nạn giao thông, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo

quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng số: 270/CT-VKS-DA ngày 26 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo **Nguyễn Văn T** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, hành vi điều khiển xe ô tô kéo theo somi rơi moóc, không có giấy phép lái xe, không chú ý quan sát dẫn đến tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả nghiêm trọng của bị cáo là nguy hiểm, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe và tính mạng con người được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo cùng với bị đơn dân sự đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự và bị cáo là người lao động nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về hình phạt:

- Về hình phạt chính: Xét hành vi điều khiển xe ô tô kéo theo somi rơi moóc nhưng không có giấy phép lái xe, không chú ý quan sát dẫn đến tai nạn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng, gây tâm lý lo sợ cho những người khi tham gia giao thông, đồng thời tình hình trật tự về giao thông đường bộ trên địa bàn **thành phố D** diễn ra hết sức phức tạp. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “*Người phạm tội còn có thể cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*”. Tuy nhiên, áp dụng hình phạt tù cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với xe ô tô đầu kéo biển số 51C-737.32, kéo theo somi rơi moóc biển số 51R-247.74 là tài sản thuộc sở hữu của Công ty TNHH MTV cho thuê tài chính **ngân hàng Á**, có trụ sở tại: **Tầng I, Tòa nhà A, số D C,**

phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh cho Công ty Cổ phần T7 thuê lại từ năm 2020 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương đã trả xe ô tô đầu kéo, biển số 51C-737.32, kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 51R-247.74 Công ty Cổ phần T7 và đối với xe mô tô, biển số 59Y2-493.39 thuộc chủ sở hữu của bà Nguyễn Thị Thu V mua lại của ông Nguyễn Minh T5, sinh năm 1979; thường trú: Số B B, ấp A, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh năm 2015 nhưng không làm thủ tục sang tên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương đã trả xe mô tô biển số 59Y2-493.39 cho bà Nguyễn Thị Thu V, là đúng theo quy định của pháp luật.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn T cùng với Công ty Cổ phần T7 đã hỗ trợ, bồi thường tổng số tiền 180.000.000 đồng cho gia đình bị hại, gia đình bị hại nhận số tiền trên và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Đối với ông Phan Văn S, sinh năm 1984; thường trú: Ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai là người trực tiếp điều động Nguyễn Văn T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-737.32, kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 51R-247.74 đi chở hàng. Tuy nhiên, ông S không biết việc bị cáo T bị Phòng C2 Công an tỉnh B tước quyền sử dụng giấy phép lái xe nên không có căn cứ để xử lý về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”.

[12] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hành phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/12/2022.

2. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt bản án hợp lệ./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

T